

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 05
Quyển Thứ 101
Hội Thứ Nhất
Phẩm Nhiếp Thọ
Thứ 29 - 03

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa rất hiếm có. Nếu có nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời là nhiếp thọ Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu có nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời là nhiếp thọ nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Nếu có nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời là nhiếp thọ chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Nếu có thọ nhiếp Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời là nhiếp thọ khổ thánh đế, tập thánh đế, diệt thánh đế, đạo thánh đế. Nếu có nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời là nhiếp thọ bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Nếu có nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời là nhiếp thọ tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Nếu có nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời là nhiếp thọ bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Nếu có nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời là nhiếp thọ không giải thoát môn, vô tướng giải thoát môn, vô nguyện giải thoát môn. Nếu có nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời là nhiếp thọ năm nhãn, sáu thần thông. Nếu có nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời là nhiếp thọ Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Nếu có nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời là nhiếp thọ pháp vô vọng thất, tánh hằng trụ xả. Nếu có nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời là nhiếp thọ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Nếu có nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời là nhiếp thọ tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam địa môn. Nếu có nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời là nhiếp thọ Dự lưu quả, Nhất lai quả, Bất hoàn quả, A-la-hán quả. Nếu có nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời là nhiếp thọ Độc giác Bồ-đề. Nếu có nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời là nhiếp thọ mười bậc Bồ-tát. Nếu có nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời là nhiếp thọ Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nếu có nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời là nhiếp thọ tất cả thiện pháp thế gian và xuất thế gian.

Bấy giờ Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Như vậy, như vậy. Như lời người vừa nói, Bát-nhã Ba-la-mật-đa rất là hiếm có. Nếu kẻ đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng nhiếp thọ, thời năng nhiếp thọ Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu kẻ đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng nhiếp thọ, thời năng nhiếp thọ nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Nếu kẻ đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng nhiếp thọ, thời năng nhiếp thọ chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Nếu kẻ đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng nhiếp thọ, thời năng nhiếp thọ khổ thánh đế, tập thánh đế, diệt thánh đế, đạo thánh đế. Nếu kẻ đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng nhiếp thọ, thời năng nhiếp thọ bốn tĩnh lự, bốn vô

lượng, bốn vô sắc định. Nếu kẻ đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng nhiếp thọ, thời năng nhiếp thọ tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Nếu kẻ đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng nhiếp thọ, thời năng nhiếp thọ bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Nếu kẻ đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng nhiếp thọ, thời năng nhiếp thọ không giải thoát môn, vô tướng giải thoát môn, vô nguyện giải thoát môn. Nếu kẻ đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng nhiếp thọ, thời năng nhiếp thọ năm nhãn, sáu thần thông. Nếu kẻ đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng nhiếp thọ, thời năng nhiếp thọ Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Nếu kẻ đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng nhiếp thọ, thời năng nhiếp thọ pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Nếu kẻ đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng nhiếp thọ, thời năng nhiếp thọ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Nếu kẻ đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng nhiếp thọ, thời năng nhiếp thọ tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn. Nếu kẻ đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng nhiếp thọ, thời năng nhiếp thọ Dự lưu quả, Nhất lai quả, Bất hoàn quả, A-la-hán quả. Nếu kẻ đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng nhiếp thọ, thời năng nhiếp thọ Độc giác Bồ-đề. Nếu kẻ đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng nhiếp thọ, thời năng nhiếp thọ mười bậc Bồ-tát. Nếu kẻ đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng nhiếp thọ, thời năng nhiếp thọ Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nếu kẻ đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng nhiếp thọ, thời năng nhiếp thọ tất cả thiện pháp thế gian và xuất thế gian.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa này thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, đúng như lý suy nghĩ, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu khắp. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này hiện pháp, hậu pháp công đức thắng lợi, người nên lắng nghe cực khéo tác ý, Ta sẽ vì người phân biệt giải nói.

Thiên Đế Thích thưa: Dạ phải, Đại thánh! Nguyện xin kịp thời vì nói, chúng tôi vui nghe!

Phật nói: Kiều Thi Ca! Hoặc có các phái ngoại đạo, phạm chí, hoặc ác ma và quyền thuộc ma, hoặc kẻ bạo ác tăng thượng mạn ở chỗ Bồ-tát Ma-ha-tát muốn làm thù khích lăng nhục trái hại; kia vừa khởi tâm, liền bị ương họa tự phải tiêu diệt, chẳng quả được sở nguyện. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Vì Bồ-tát Ma-ha-tát này đem tâm tương ưng với Nhất thiết trí trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đem dài tu hành Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đem nguyện đại bi mà làm thượng thủ. Nếu các hữu tình vì bị tham lam nên đem dài tranh đấu, Bồ-tát Ma-ha-tát này với pháp nội ngoại tất cả đều bỏ, phương tiện khiến nó an trụ Bồ thí Ba-la-mật-đa. Nếu các hữu tình đem dài phá giới, Bồ-tát Ma-ha-tát này với pháp nội ngoại tất cả đều bỏ, phương tiện khiến nó an trụ Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Nếu các hữu tình đem dài giận dữ, Bồ-tát Ma-ha-tát này với pháp nội ngoại tất cả đều bỏ, phương tiện khiến nó an trụ An nhẫn Ba-la-mật-đa. Nếu các hữu tình đem dài biếng nhác, Bồ-tát Ma-ha-tát này với pháp nội ngoại tất cả đều bỏ, phương tiện khiến nó an trụ Tinh tiến Ba-la-mật-đa. Nếu các hữu tình đem dài tâm loạn, Bồ-tát Ma-ha-tát này với pháp nội ngoại tất cả đều bỏ, phương tiện khiến nó an trụ Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Nếu các hữu tình đem dài ngu si, Bồ-tát Ma-ha-tát này với pháp nội ngoại tất cả đều bỏ, phương tiện khiến nó an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Nếu các hữu tình trôi lăn sinh tử, đem dài hằng bị tham sân si thấy, tùy miên triền cấu làm nhiễu loạn, Bồ-tát Ma-ha-tát này năng đem các thứ phương tiện khéo léo, khiến nó đoạn dứt hẳn lìa sanh tử. Hoặc an lập nó khiến trụ nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Hoặc an lập nó khiến trụ chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới. Hoặc an lập nó khiến trụ khổ thánh đế, tập thánh đế, diệt thánh đế, đạo thánh đế. Hoặc an lập nó khiến trụ bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc an lập nó khiến trụ tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Hoặc an lập nó khiến trụ bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Hoặc an lập nó khiến trụ không giải thoát môn, vô tướng giải thoát môn, vô nguyện giải thoát môn. Hoặc an lập nó khiến trụ năm nhãn, sáu thần thông. Hoặc an lập nó khiến trụ Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc an lập nó

khiến trụ pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Hoặc an lập nó khiến trụ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Hoặc an lập nó khiến trụ tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn. Hoặc an lập nó khiến trụ Dự lưu quả, Nhất lai quả, Bất hoàn quả, A-la-hán quả. Hoặc an lập nó khiến trụ Độc giác Bồ-đề. Hoặc an lập nó khiến trụ mười bậc Bồ-tát. Hoặc an lập nó khiến trụ Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Hoặc an lập nó khiến trụ thiện pháp thế gian và xuất thế gian. Kiền Thi Ca! Như thế gọi là thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, đúng như lý suy nghĩ, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu khắp Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bồ-tát Ma-ha-tát thu hoạch được hiện pháp công đức thắng lợi.

Kiền Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này do đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, đúng như lý suy nghĩ, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu khắp, ở đời đương lai mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chuyển xe diệu pháp, độ vô lượng chúng sanh. Tùy bản sở nguyện an lập hữu tình, khiến đối Tam thừa tu học rốt ráo cho đến chứng vào Vô dư Niết-bàn. Kiền Thi Ca! Như thế gọi là thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, đúng như lý suy nghĩ, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu khắp Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bồ-tát Ma-ha-tát thu hoạch được hiện pháp công đức thắng lợi.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa này thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, đúng như lý suy nghĩ, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu khắp. Kia ở nơi chỗ nào, nếu có ác ma và ma quyền thuộc, hoặc có các phái ngoại đạo, phạm chí cùng những kẻ bạo ác tăng thượng mạn ganh ghét Bát-nhã Ba-la-mật-đa, muốn làm trở ngại vạ hỏi chê trách chống trái, khiến mau ẩn mất trọn chẳng năng thành. Kia nhờ tạm nghe tiếng Bát-nhã nên các ác lần diệt, công đức lần sanh, về sau y nương Tam thừa được hết ngàn mé khổ. Kiền Thi Ca! Như có diệu dược tên là Mạc-kỳ, vị thuốc này oai thế hay tiêu trừ các độc. Có rắn đại độc đi tìm ăn, gặp thấy sanh loại muốn mổ cắn ăn, sanh loại kia sợ chết chạy vào diệu dược, rắn nghe hơi thuốc liền chạy thối lui. Vì có sao? Kiền Thi Ca! Bởi thuốc Mạc-kỳ này đủ đại thế lực năng uốn dẹp các độc, bổ ích thân mạng vậy. Phải biết Bát-nhã Ba-la-mật-đa đủ đại thế lực cũng lại như thế. Nếu bọn thiện nam tử, thiện nữ nhân thọ trì đọc tụng kinh, tinh siêng tu học, đúng như lý suy nghĩ, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu khắp, các ác ma thấy ở chỗ Bồ-tát Ma-ha-tát này muốn làm ác sự, bởi sức oai thần Bát-nhã Ba-la-mật-đa này, nên khiến ác sự kia ở nơi chỗ ấy tự phải tiêu diệt. Vì có sao? Kiền Thi Ca! Bởi Bát-nhã này đủ đại thế lực năng phá ác pháp, tăng trưởng các thiện pháp vậy.

Kiền Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt tham dục sân nhuế ngu si, tăng kia đối trị. Kiền Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não, thuận đồng đại khổ, tăng kia đối trị. Kiền Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt tất cả chướng ngại che lấp, tùy miên, triền cấu, kiết phược, tăng kia đối trị. Kiền Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt ngã kiến, hữu tình kiến, mạng giả kiến, sanh giả kiến, dưỡng dục giả kiến, sĩ phu kiến, bổ-đặc-già-la kiến, ý sanh kiến, nho đồng kiến, tác giả kiến, thọ giả kiến, tri giả kiến, kiến giả kiến, tăng kia đối trị. Kiền Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt tất cả thường kiến, đoạn kiến, hữu kiến cho đến nhiều thứ các ác kiến, tăng kia đối trị. Kiền Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt bao nhiêu xan tham, phá giới, hờn giận, biếng nhác, tán loạn, ngu si, tăng kia đối trị. Kiền Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt bao nhiêu thường tướng, lạc tướng, ngã tướng, tịnh tướng, tăng kia đối trị. Kiền Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt tất cả tham hành, sân hành, si hành, mạn hành, kiến hành thấy, tăng kia đối trị.

Kiền Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy sắc, tăng kia đối trị; năng diệt lấy thọ tướng hành thức, tăng kia đối trị. Kiền Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy nhãn xứ, tăng kia đối trị; năng diệt lấy nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ, tăng kia đối trị. Năng diệt lấy sắc xứ, tăng kia đối trị; năng diệt lấy thanh hương vị xúc pháp xứ, tăng kia đối trị.

Kiền Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy nhãn giới, tăng kia đối trị; năng diệt lấy sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, tăng kia đối trị. Năng diệt lấy nhĩ giới, tăng kia đối trị; năng diệt lấy thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ, tăng kia đối trị. Năng diệt lấy tỷ giới, tăng kia đối trị; năng diệt lấy hương giới, tỷ thức giới và

tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ, tăng kia đối trị. Năng diệt lấy thiệt giới, tăng kia đối trị; năng diệt lấy vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ, tăng kia đối trị. Năng diệt lấy thân giới, tăng kia đối trị; năng diệt lấy xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ, tăng kia đối trị. Năng diệt lấy ý giới, tăng kia đối trị; năng diệt lấy pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, tăng kia đối trị.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy địa giới, tăng kia đối trị; năng diệt lấy thủy hỏa phong không thức giới, tăng kia đối trị. Kiêu Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy khổ thánh đế, tăng kia đối trị; năng diệt lấy tập diệt đạo thánh đế, tăng kia đối trị. Kiêu Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy vô minh, tăng kia đối trị; năng diệt lấy hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thân khổ ưu não, tăng kia đối trị. Kiêu Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy nội không, tăng kia đối trị; năng diệt lấy ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không, tăng kia đối trị. Kiêu Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy chơn như, tăng kia đối trị; năng diệt lấy pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới, tăng kia đối trị. Kiêu Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy Bồ thí Ba-la-mật-đa, tăng kia đối trị; năng diệt lấy Tịnh giới, An nhãn, Tinh tiến, Tinh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tăng kia đối trị.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy bốn tinh lự, tăng kia đối trị; năng diệt lấy bốn vô lượng, bốn vô sắc định, tăng kia đối trị. Kiêu Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy tám giải thoát, tăng kia đối trị; năng diệt lấy tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ tăng kia đối trị. Kiêu Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy bốn niệm trụ, tăng kia đối trị; năng diệt lấy bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, tăng kia đối trị. Kiêu Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy không giải thoát môn, tăng kia đối trị; năng diệt lấy vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, tăng kia đối trị. Kiêu Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy năm nhãn, tăng kia đối trị; năng diệt lấy sáu thần thông, tăng kia đối trị. Kiêu Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy Phật mười lực, tăng kia đối trị; năng diệt lấy bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, tăng kia đối trị. Kiêu Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy pháp vô vong thất, tăng kia đối trị; năng diệt lấy tánh hằng trụ xả, tăng kia đối trị.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy nhất thiết trí, tăng kia đối trị; năng diệt lấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, tăng kia đối trị. Kiêu Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy tất cả đà-la-ni môn, tăng kia đối trị; năng diệt lấy tất cả tam-ma-địa môn, tăng kia đối trị. Kiêu Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy Dự lưu, tăng kia đối trị; năng diệt lấy Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, tăng kia đối trị. Kiêu Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy Dự lưu hương Dự lưu quả, tăng kia đối trị; năng diệt lấy Nhất lai hương Nhất lai quả, Bất hoàn hương Bất hoàn quả, A-la-hán hương A-la-hán quả, tăng kia đối trị. Kiêu Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy Độc giác, tăng kia đối trị; năng diệt lấy Độc giác hương Độc giác quả, tăng kia đối trị. Kiêu Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy Bồ-tát Ma-ha-tát, tăng kia đối trị; năng diệt lấy Tam-miêu-tam Phật-đà, tăng kia đối trị. Kiêu Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy pháp Bồ-tát Ma-ha-tát, tăng kia đối trị; năng diệt lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, tăng kia đối trị. Kiêu Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy Thanh văn thừa, tăng kia đối trị; năng diệt lấy Độc giác thừa, Vô thượng thừa, tăng kia đối trị. Kiêu Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế cho đến năng diệt lấy Bát-niết-bàn, tăng kia đối trị.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng diệt lấy tất cả pháp sở trụ của ma và năng sanh trưởng tất cả thiện sự. Vậy nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa có vô số vô lượng sức đại oai thần.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa này chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, đúng như lý suy nghĩ, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu khắp, Bồ-tát Ma-ha-tát này thường được bốn Đại thiên vương ở thế giới Tam thiên đại thiên và Thiên Đê Thích, chủ Đại phạm thiên vương cõi Kham nhẫn, trời Cực quang tịnh, trời Biến tịnh, trời Quảng quả, trời Tịnh cư thầy và các thiện thần đều đồng ủng hộ, chẳng cho tất cả tai hoạn làm xâm hại, như sờ cầu không gì chẳng đầy đủ. Các Phật hiện tại mười phương thế giới cũng thường hộ niệm Bồ-tát như vậy, khiến ác pháp diệt, thiện pháp tăng trưởng. Chỗ gọi tăng trưởng Bồ thí Ba-la-mật-đa, khiến không tổn giảm; tăng trưởng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tinh lự, Bát -nhã Ba-la-mật-đa, khiến không tổn giảm. Vì có sao? Vì đem vô sở đắc làm phương tiện vậy. Tăng trưởng nội không, khiến không tổn giảm; tăng trưởng ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không, khiến không tổn giảm. Vì có sao? Vì đem vô sở đắc làm phương tiện vậy. Tăng trưởng chơn như, khiến không tổn giảm; tăng trưởng pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới, khiến không tổn giảm. Vì có sao? Vì đem vô sở đắc làm phương tiện vậy.

Tăng trưởng khổ thánh đế, khiến không tổn giảm; tăng trưởng tập diệt đạo thánh đế, khiến không tổn giảm. Vì có sao? Vì đem vô sở đắc làm phương tiện vậy. Tăng trưởng bốn tinh lự, khiến không tổn giảm; tăng trưởng bốn vô lượng, bốn vô sắc định, khiến không tổn giảm. Vì có sao? Vì đem vô sở đắc làm phương tiện vậy. Tăng trưởng tám giải thoát, khiến không tổn giảm; tăng trưởng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ, khiến không tổn giảm. Vì có sao? Vì đem vô sở đắc làm phương tiện vậy. Tăng trưởng bốn niệm trụ, khiến không tổn giảm; tăng trưởng bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, khiến không tổn giảm. Vì có sao? Vì đem vô sở đắc làm phương tiện vậy.

Tăng trưởng không giải thoát môn, khiến không tổn giảm; tăng trưởng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, khiến không tổn giảm. Vì có sao? Vì đem vô sở đắc làm phương tiện vậy. Tăng trưởng năm nhãn, khiến không tổn giảm; tăng trưởng sáu thần thông, khiến không tổn giảm. Vì có sao? Vì đem vô sở đắc làm phương tiện vậy. Tăng trưởng Phật mười lực, khiến không tổn giảm; tăng trưởng bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, khiến không tổn giảm. Vì có sao? Vì đem vô sở đắc làm phương tiện vậy. Tăng trưởng pháp vô vong thất, khiến không tổn giảm; tăng trưởng tánh hằng trụ xả, khiến không tổn giảm. Vì có sao? Vì đem vô sở đắc làm phương tiện vậy. Tăng trưởng nhất thiết trí, khiến không tổn giảm; tăng trưởng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, khiến không tổn giảm. Vì có sao? Vì đem vô sở đắc làm phương tiện vậy. Tăng trưởng tất cả đà-la-ni môn, khiến không tổn giảm; tăng trưởng tất cả tam-ma-địa môn, khiến không tổn giảm. Vì có sao? Vì đem vô sở đắc làm phương tiện vậy.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này phát lời oai nghiêm, nghe đều kính chịu, xứng lượng đàm nói, lời không làm loạn. Sâu biết ơn nghĩa, bền thờ bạn lành, chẳng bị tham ghét hờn giận che hại đua gạt kiêu mạn thầy nó làm ỉn lấp.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này tự lia đoạn sanh mạng, dạy người lia đoạn sanh mạng, khen nói pháp lia đoạn sanh mạng, vui mừng khen ngợi kẻ lia đoạn sanh mạng. Tự lia chẳng cho lấy, dạy người lia chẳng cho lấy, khen nói pháp lia chẳng cho lấy, vui mừng khen ngợi kẻ lia chẳng cho lấy. Tự lia dục tà hành, dạy người lia dục tà hành, khen nói pháp lia dục tà hành, vui mừng khen ngợi kẻ lia dục tà hành. Tự lia lời hư dối, dạy người lia lời hư dối, khen nói pháp lia lời hư dối, vui mừng khen ngợi kẻ lia lời hư dối. Tự lia lời ly gián, dạy người lia lời ly gián, khen nói pháp lia lời ly gián, vui mừng khen ngợi kẻ lia lời ly gián. Tự lia lời thô ác, dạy người lia lời thô ác, khen nói pháp lia lời thô ác, vui mừng khen ngợi kẻ lia lời thô ác. Tự lia lời tạp uế, dạy người lia lời tạp uế, khen nói pháp lia lời tạp uế, vui mừng khen ngợi kẻ lia lời tạp uế. Tự lia tham dục, dạy người lia tham dục, khen nói pháp lia tham dục, vui mừng khen ngợi kẻ lia tham dục. Tự lia giận dữ, dạy người lia giận dữ, khen nói pháp

lia giận dữ, vui mừng khen ngợi kẻ lia giận dữ. Tự lia tà kiến, dạy người lia tà kiến, khen ngợi pháp lia tà kiến, vui mừng khen ngợi kẻ lia tà kiến.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này tự hành Bồ thí Ba-la-mật-đa, dạy người hành Bồ thí Ba-la-mật-đa, khen nói pháp Bồ thí Ba-la-mật-đa, vui mừng khen ngợi kẻ hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Tự hành Tịnh giới Ba-la-mật-đa, dạy người hành Tịnh giới Ba-la-mật-đa, khen nói pháp Tịnh giới Ba-la-mật-đa, vui mừng khen ngợi kẻ hành Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Tự hành An nhẫn Ba-la-mật-đa, dạy người hành An nhẫn Ba-la-mật-đa, khen nói pháp An nhẫn Ba-la-mật-đa, vui mừng khen ngợi kẻ hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Tự hành Tinh tiến Ba-la-mật-đa, dạy người hành Tinh tiến Ba-la-mật-đa, khen nói pháp Tinh tiến Ba-la-mật-đa, vui mừng khen ngợi kẻ hành Tinh tiến Ba-la-mật-đa. Tự hành Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, dạy người hành Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, khen nói pháp Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, vui mừng khen ngợi kẻ hành Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Tự hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, dạy người hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, khen nói pháp Bát-nhã Ba-la-mật-đa, vui mừng khen ngợi kẻ hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này tự trụ nội không, dạy người trụ nội không, khen nói pháp nội không, vui mừng khen ngợi kẻ trụ nội không. Tự trụ ngoại không, dạy người trụ ngoại không, khen nói pháp ngoại không, vui mừng khen ngợi kẻ trụ ngoại không. Tự trụ nội ngoại không, dạy người trụ nội ngoại không, khen nói pháp nội ngoại không, vui mừng khen ngợi kẻ trụ nội ngoại không. Tự trụ không không, dạy người trụ không không, khen nói pháp không không, vui mừng khen ngợi kẻ trụ không không. Tự trụ đại không, dạy người trụ đại không, khen nói pháp đại không, vui mừng khen ngợi kẻ trụ đại không. Tự trụ thắng nghĩa không, dạy người trụ thắng nghĩa không, khen nói pháp thắng nghĩa không, vui mừng khen ngợi kẻ trụ thắng nghĩa không. Tự trụ hữu vi không, dạy người trụ hữu vi không, khen nói pháp hữu vi không, vui mừng khen ngợi kẻ trụ hữu vi không. Tự trụ vô vi không, dạy người trụ vô vi không, khen nói pháp vô vi không, vui mừng khen ngợi kẻ trụ vô vi không. Tự trụ tất cánh không, dạy người trụ tất cánh không, khen nói pháp tất cánh không, vui mừng khen ngợi kẻ trụ tất cánh không. Tự trụ vô tế không, dạy người trụ vô tế không, khen nói pháp vô tế không, vui mừng khen ngợi kẻ trụ vô tế không. Tự trụ tán không, dạy người trụ tán không, khen nói pháp tán không, vui mừng khen ngợi kẻ trụ tán không. Tự trụ vô biến dị không, dạy người trụ vô biến dị không, khen nói pháp vô biến dị không, vui mừng khen ngợi kẻ trụ vô biến dị không. Tự trụ bản tánh không, dạy người trụ bản tánh không, khen nói pháp bản tánh không, vui mừng khen ngợi kẻ trụ bản tánh không. Tự trụ tự tướng không, dạy người trụ tự tướng không, khen nói pháp tự tướng không, vui mừng khen ngợi kẻ trụ tự tướng không. Tự trụ cộng tướng không, dạy người trụ cộng tướng không, khen nói pháp cộng tướng không, vui mừng khen ngợi kẻ trụ cộng tướng không. Tự trụ nhất thiết pháp không, dạy người trụ nhất thiết pháp không, khen nói pháp nhất thiết pháp không, vui mừng khen ngợi kẻ trụ nhất thiết pháp không. Tự trụ bất khả đắc không, dạy người trụ bất khả đắc không, khen nói pháp bất khả đắc không, vui mừng khen ngợi kẻ trụ bất khả đắc không. Tự trụ vô tánh không, dạy người trụ vô tánh không, khen nói pháp vô tánh không, vui mừng khen ngợi kẻ trụ vô tánh không. Tự trụ tự tánh không, dạy người trụ tự tánh không, khen nói pháp tự tánh không, vui mừng khen ngợi kẻ trụ tự tánh không. Tự trụ vô tánh tự tánh không, dạy người trụ vô tánh tự tánh không, khen nói pháp vô tánh tự tánh không, vui mừng khen ngợi kẻ trụ vô tánh tự tánh không.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này tự trụ chơn như, dạy người trụ chơn như, khen nói pháp chơn như, vui mừng khen ngợi kẻ trụ chơn như. Tự trụ pháp giới, dạy người trụ pháp giới, khen nói pháp pháp giới, vui mừng khen ngợi kẻ trụ pháp giới. Tự trụ pháp tánh, dạy người trụ pháp tánh, khen nói pháp pháp tánh, vui mừng khen ngợi kẻ trụ pháp tánh. Tự trụ bất hư vọng tánh, dạy người trụ bất hư vọng tánh, khen nói pháp bất hư vọng tánh, vui mừng khen ngợi kẻ trụ bất hư vọng tánh. Tự trụ bất biến dị tánh, dạy người trụ bất biến dị tánh, khen nói pháp bất biến dị tánh, vui mừng khen ngợi kẻ trụ bất biến dị tánh. Tự trụ bình đẳng tánh, dạy người trụ bình đẳng tánh, khen nói pháp bình đẳng tánh, vui mừng khen ngợi kẻ trụ bình đẳng tánh. Tự trụ ly sanh tánh, dạy người trụ ly sanh tánh, khen nói pháp ly sanh tánh, vui mừng khen ngợi kẻ trụ ly sanh tánh. Tự trụ pháp định, dạy người trụ pháp định, khen nói pháp pháp định, vui mừng khen ngợi kẻ trụ pháp định. Tự trụ pháp trụ, dạy người trụ pháp trụ, khen nói pháp pháp trụ, vui mừng khen ngợi kẻ trụ pháp trụ. Tự trụ thật tế, dạy người trụ thật tế, khen nói pháp thật tế, vui mừng khen ngợi kẻ trụ thật tế. Tự trụ hư không

giới, dạy người trụ hư không giới, khen nói pháp hư không giới, vui mừng khen ngợi kẻ trụ hư không giới. Trụ bất tư nghì giới, dạy người trụ bất tư nghì giới, khen nói pháp bất tư nghì giới, vui mừng khen ngợi kẻ trụ bất tư nghì giới.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này tự trụ khổ thánh đế, dạy người trụ khổ thánh đế, khen nói pháp khổ thánh đế, vui mừng khen ngợi kẻ trụ khổ thánh đế. Tự trụ tập thánh đế, dạy người trụ tập thánh đế, khen nói pháp tập thánh đế, vui mừng khen ngợi kẻ trụ tập thánh đế. Tự trụ diệt thánh đế, dạy người trụ diệt thánh đế, khen nói pháp diệt thánh đế, vui mừng khen ngợi kẻ trụ diệt thánh đế. Tự trụ đạo thánh đế, dạy người trụ đạo thánh đế, khen nói pháp đạo thánh đế, vui mừng khen ngợi kẻ trụ đạo thánh đế.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu sơ tĩnh lự, dạy người tu sơ tĩnh lự, khen nói pháp sơ tĩnh lự, vui mừng khen ngợi kẻ tu sơ tĩnh lự. Tự tu tĩnh lự thứ hai, dạy người tu tĩnh lự thứ hai, khen nói pháp tĩnh lự thứ hai, vui mừng khen ngợi kẻ tu tĩnh lự thứ hai. Tự tu tĩnh lự thứ ba, dạy người tu tĩnh lự thứ ba, khen nói pháp tĩnh lự thứ ba, vui mừng khen ngợi kẻ tu tĩnh lự thứ ba. Tự tu tĩnh lự thứ tư, dạy người tu tĩnh lự thứ tư, khen nói pháp tĩnh lự thứ tư, vui mừng khen ngợi kẻ tu tĩnh lự thứ tư.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu từ vô lượng, dạy người tu từ vô lượng, khen nói pháp từ vô lượng, vui mừng khen ngợi kẻ tu từ vô lượng. Tự tu bi vô lượng, dạy người tu bi vô lượng, khen nói pháp bi vô lượng, vui mừng khen ngợi kẻ tu bi vô lượng. Tự tu hỷ vô lượng, dạy người tu hỷ vô lượng, khen nói pháp hỷ vô lượng, vui mừng khen ngợi kẻ tu hỷ vô lượng. Tự tu xả vô lượng, dạy người tu xả vô lượng, khen nói pháp xả vô lượng, vui mừng khen ngợi kẻ tu xả vô lượng.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu định không vô biên xứ, dạy người tu định không vô biên xứ, khen nói pháp định không vô biên xứ, vui mừng khen ngợi kẻ tu định không vô biên xứ. Tự tu định thức vô biên xứ, dạy người tu định thức vô biên xứ, khen nói pháp định thức vô biên xứ, vui mừng khen ngợi kẻ tu định thức vô biên xứ. Tự tu định vô sở hữu xứ, dạy người tu định vô sở hữu xứ, khen nói pháp định vô sở hữu xứ, vui mừng khen ngợi kẻ tu định vô sở hữu xứ. Tự tu định phi tướng phi tướng xứ, dạy người tu định phi tướng phi tướng xứ, khen nói pháp định phi tướng phi tướng xứ, vui mừng khen ngợi kẻ tu định phi tướng phi tướng xứ.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu tám giải thoát, dạy người tu tám giải thoát, khen nói pháp tám giải thoát, vui mừng khen ngợi kẻ tu tám giải thoát. Tự tu tám thắng xứ, dạy người tu tám thắng xứ, khen nói pháp tám thắng xứ, vui mừng khen ngợi kẻ tu tám thắng xứ. Tự tu chín định thứ đệ, dạy người tu chín định thứ đệ, khen nói pháp chín định thứ đệ, vui mừng khen ngợi kẻ tu chín định thứ đệ. Tự tu mười biến xứ, dạy người tu mười biến xứ, khen nói pháp mười biến xứ, vui mừng khen ngợi kẻ tu mười biến xứ.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu bốn niệm trụ, dạy người tu bốn niệm trụ, khen nói pháp bốn niệm trụ, vui mừng khen ngợi kẻ tu bốn niệm trụ. Tự tu bốn chánh đoạn, dạy người tu bốn chánh đoạn, khen nói pháp bốn chánh đoạn, vui mừng khen ngợi kẻ tu bốn chánh đoạn. Tự tu bốn thần túc, dạy người tu bốn thần túc, khen nói pháp bốn thần túc, vui mừng khen ngợi kẻ tu bốn thần túc. Tự tu năm căn, dạy người tu năm căn, khen nói pháp năm căn, vui mừng khen ngợi kẻ tu năm căn. Tự tu năm lực, dạy người tu năm lực, khen nói pháp năm lực, vui mừng khen ngợi kẻ tu năm lực. Tự tu bảy đẳng giác chi, dạy người tu bảy đẳng giác chi, khen nói pháp bảy đẳng giác chi, vui mừng khen ngợi kẻ tu bảy đẳng giác chi. Tự tu tám thánh đạo chi, dạy người tu tám thánh đạo chi, khen nói pháp tám thánh đạo chi, vui mừng khen ngợi kẻ tu tám thánh đạo chi.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu không giải thoát môn, dạy người tu không giải thoát môn, khen nói pháp không giải thoát môn, vui mừng khen ngợi kẻ tu không giải thoát môn. Tự tu vô tướng giải thoát môn, dạy người tu vô tướng giải thoát môn, khen nói pháp vô tướng giải thoát môn, vui mừng khen ngợi kẻ tu vô tướng giải thoát môn. Tự tu vô nguyện giải thoát môn, dạy người tu vô

nguyện giải thoát môn, khen nói pháp vô nguyện giải thoát môn, vui mừng khen ngợi kẻ tu vô nguyện giải thoát môn.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu năm nhãn, dạy người tu năm nhãn, khen nói pháp năm nhãn, vui mừng khen ngợi kẻ tu năm nhãn. Tự tu sáu thần thông, dạy người tu sáu thần thông, khen nói pháp sáu thần thông, vui mừng khen ngợi kẻ tu sáu thần thông.

Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu Phật mười lực, dạy người tu Phật mười lực, khen nói pháp Phật mười lực, vui mừng khen ngợi kẻ tu Phật mười lực. Tự tu bốn vô sở úy, dạy người tu bốn vô sở úy, khen nói pháp bốn vô sở úy, vui mừng khen ngợi kẻ tu bốn vô sở úy. Tự tu bốn vô ngại giải, dạy người tu bốn vô ngại giải, khen nói pháp bốn vô ngại giải, vui mừng khen ngợi kẻ tu bốn vô ngại giải. Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu đại từ, dạy người tu đại từ, khen nói pháp tu đại từ, vui mừng khen ngợi kẻ tu đại từ. Tự tu đại bi, dạy người tu đại bi, khen nói pháp tu đại bi, vui mừng khen ngợi kẻ tu đại bi. Tự tu đại hỷ, dạy người tu đại hỷ, khen nói pháp tu đại hỷ, vui mừng khen ngợi kẻ tu đại hỷ. Tự tu đại xả, dạy người tu đại xả, khen nói pháp tu đại xả, vui mừng khen ngợi kẻ tu đại xả. Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu mười tám pháp Phật bất cộng, dạy người tu mười tám pháp Phật bất cộng, khen nói pháp mười tám pháp Phật bất cộng, vui mừng khen ngợi kẻ tu mười tám pháp Phật bất cộng.

---o0o---